**BÀI 14**

**Câu 1.** Mâu thuẫn cơ bản trong xã Hội Việt Nam trong thời kì khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933 là

A. mâu thuẫn giữa giai cấp công nhân với tư sản, giữa nông dân với địa chủ phong kiến.

B. mâu thuẫn giữa giai cấp công nhân với tư sản, giữa nông dân với địa chủ phong kiến.

C. mâu thuẫn giữa nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp, giữa giai cấp công nhân với giai cấp tư sản.

D. mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp, giữa nông dân với địa chủ phong kiến.

**Câu 2.**Trong thời kì khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 - 1933, có bao nhiêu công nhân ở Bắc Kì Việt Nam bị sa thải?

A. 2500 người.             B. 5000 người.

C. 52000 người.             D. 25000 người.

**Câu 3.** Phong trào cách mạng 1930 – 1931 ở Việt Nam diễn ra trong bối cảnh

A. khủng hoảng kinh tế thừa trên thế giới đã kết thúc.

B. thực dân Pháp tăng cường khủng bố, đàn áp chính trị.

C. giai cấp tư sản nắm quyền lãnh đạo cách mạng.

D. phong trào đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít dâng cao.

**Câu 4.** Ngày 1/5/1930 diễn ra sự kiện gì ?

A. Lần đầu tiên giai cấp công nhân Việt Nam tổ chức mít tinh quy mô lớn.

B. Lần đầu tiên giai cấp công nhân Việt Nam biểu tình kỉ niệm ngày Quốc tế Lao động, thể hiện tình đoàn kết cách mạng với nhân dân lao động thế giới.

C. Công nhân và các tầng lớp nhân dân lao động tổ chức một cuộc mít tinh khổng lồ (2,5 vạn người) ở Quảng trường Đấu Xảo (Hà Nội).

D. Lần đầu tiên cờ đỏ sao vàng, cờ đỏ búa liềm xuất hiện trong các cuộc đấu tranh của giai cấp công nông Việt Nam.

**Câu 5.** Phong trào cách mạng 1930 – 1931 ở Việt Nam phát triển mạnh mẽ nhất ở

A. Hà Nội - Hải Phòng.

B. Hải Phòng - Quảng Ninh.

C. Sài Gòn - Chợ Lớn.

D. Nghệ An - Hà Tĩnh.

**Câu 6.** Sự khác biệt giữa phong trào nông dân Nghệ - Tĩnh với phong trào đấu tranh trong cả nước trong năm 1930 là

A. tiến hành biểu tình nhằm mục tiêu cải thiện đời sống.

B. đấu tranh chưa có khẩu hiệu cụ thể.

C. đấu tranh bằng lực lượng chính trị.

D. biểu tình có vũ trang tự vệ.

**Câu 7.** Sang tháng 9/1930, phong trào cách mạng Việt Nam dâng cao nhất ở hai tỉnh

A. Nghệ An và Hà Tĩnh.

B. Hà Nội và Hải Phòng.

C. Huế và Đà Nẵng.

D. Sài Gòn và Huế.

**Câu 8.** Phong trào cách mạng 1930 – 1931 ở Việt Nam đã

A. lật đổ ách thống trị của đế quốc – phong kiến.

B. tập hợp được nhân dân trong mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi.

C. bước đầu giải quyết được yêu cầu ruộng đất của nông dân.

D. hình thành liên minh công – nông trong đấu tranh cách mạng.

**Câu 9.** Phong trào đấu tranh ở Nghệ - Tĩnh sau ngày 12/9/1930 đã

A. lật đổ chính quyền đế quốc - phong kiến tay sai ở Việt Nam.

B. khiến chính quyền tay sai cấp thôn xã tăng cường đàn áp.

C. khiến chính quyền đế quốc phong kiến bị tê liệt và tan rã nhiều thôn xã.

D. phát động nhân dân đấu tranh vũ trang giành chính quyền.

**Câu 10.**Lực lượng vũ trang được thành lập trong phong trào Xô Viết Nghệ - Tĩnh được gọi là

A. hồng vệ binh.         B. hồng quân.

C. cận vệ Đỏ.         D. tự vệ Đỏ.

**Câu 11.** Chính quyền Xô Viết Nghệ - Tĩnh đã tiến hành các chính sách gì ?

A. Bỏ thuế thân, thuế chợ, thuế đò, lấy ruộng đất công chia cho dân cày nghèo.

B. Lấy ruộng đất của đế quốc chia cho dân cày, bỏ thuế thân, thuế rượu, thuế muối.

C. Tịch thu ruộng đất đế quốc, phong kiến tay sai chia cho dân cày, giám tô, xoá nợ.

D. Tịch thu tài sản của địa chủ, đế quốc chia cho nông dân, xóa nợ cho dân nghèo.

**Câu 12.** Chính quyền Xô Viết Nghệ - Tĩnh đã thực hiện chính sách gì trên lĩnh vực văn hoá - giáo dục ?

A. Mở lớp dạy chữ Hán cho nhân dân.

B. Mở lớp dạy tiếng Pháp cho nhân dân.

C. Mở lớp dạy chữ Quốc ngữ cho nhân dân.

D. Mở lớp dạy chữ Quốc ngữ và tiếng Pháp cho nhân dân.

**Câu 13.**Đảng Cộng Sản Đông Dương lần đầu tiên được Quốc tế Cộng sản Công nhận là phân bộ độc lập vào

A. năm 1931.         B. năm 1936.

C. năm 1939.         D. năm 1945.

**Câu 14.**Luận cương chính trị của Đảng Cộng sản Đông Dương được thông qua tại

A. Đại hội lần thứ nhất của Đảng (tháng 3/1935).

B. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản (đầu năm 1930).

C. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lâm thời của Đảng (tháng 10/1930).

D. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (tháng 7/1936).

**Câu 15.**Luận cương chính trị (10/1930) có điểm gì khác biệt so với Cương lĩnh chính trị (2/1930) của Đảng?

A. Luận cương xác định đúng mâu thuẫn cơ bản của xã hội thuộc địa, nặng về đấu tranh đòi dân sinh dân chủ.

B. Luận cương không xác định đúng mâu thuẫn cơ bản của xã hội thuộc địa, nặng về đấu tranh đòi độc lập dân tộc.

C. Luận cương không xác định đúng mâu thuẫn cơ bản của xã hội thuộc địa, nặng về đấu tranh giai cấp và cách mạng ruộng đất.

D. Luận cương xác định nhiệm vụ đấu tranh dân tộc là hàng đầu, nhưng không để ra được sách lược liên minh giai cấp, đoàn kết dân tộc.

**Câu 16.**Khối liên minh công - nông ở Việt Nam lần đầu tiên được hình thành trong

A. phong trào dân tộc dân chủ 1919 – 1925.

B. phong trào công nhân 1926 – 1929.

C. phong trào cách mạng 1930 – 1931.

D. phong trào dân tộc dân chủ 1925 – 1930.

**Câu 17.** Nội dung nào phản ánh hạn chế của Luận cương chính trị tháng 10/1930 của Đảng?

A. Lực lượng cách mạng chỉ có công nhân và nông dân.

B. Xác định nhiệm vụ cách mạng là đánh đổ chế độ phong kiến.

C. Khẳng định công nhân là lực lượng lãnh đạo cách mạng.

D. Gắn cách mạng Đông Dương với cách mạng thế giới.

**Câu 18.**Người chủ trì Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam (10/1930) là

A. Trần Phú.

B. Lê Hồng Phong.

C. Nguyễn Văn Cừ.

D. Nguyễn Ái Quốc.

**Câu 19.** Luận cương chính trị (10/1930) của Đảng xác định động lực chính của cách mạng là

A. nông dân, công nhân, trí thức.

B. công nhân, nông dân, tiểu tư sản, tư sản dân tộc.

C. công nhân, nông dân.

D. công nhân, nông dân, trí thức, tiểu tư sản.

**Câu 20.** Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam (10/1930) được tổ chức tại

A. Hương Cảng (Trung Quốc).

B. Chiêm Hóa (Tuyên Quang).

C. Thượng Hải (Trung Quốc).

D. Bà Điểm (Gia Định).

**Câu 21.**Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam (10/1930) xác định lãnh đạo cách mạng là

A. giai cấp nông dân.

B. tầng lớp tiểu tư sản trí thức.

C. giai cấp công nhân.

D. tầng lớp tư sản dân tộc.

**Câu 22.** Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam (10/1930) xác định nhiệm vụ chiến lược của cách mạng là

A. đánh đổ phong kiến và đánh đổ đế quốc Pháp.

B. đòi tự do, dân chủ, cơm áo, hòa bình.

C. chống chế độ phản động thuộc địa và tay sai.

D. đánh đổ đế quốc Pháp và phát xít Nhật.

**Câu 23.**Cương lĩnh chính trị tháng 2/1930 và Luận cương tháng 10/1930 của Đảng đều xác định

A. nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng là giải phóng dân tộc.

B. lãnh đạo cách mạng là giai cấp nông dân.

C. lực lượng cách mạng là công nhân và nông dân.

D. hình thức đấu tranh chủ yếu là đấu tranh hòa bình.

**Câu 24.**Phong trào cách mạng 1930 – 1931 là bước phát triển mới của cách mạng Việt Nam vì

A. lần đầu tiên đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

B. có sự tham gia đấu tranh của giai cấp nông dân.

C. phong trào công nhân phát triển mạnh mẽ.

D. mục tiêu đấu tranh là đánh đuổi đế quốc Pháp.

**Câu 25.**Đại Hội đại biểu toàn quốc lần thứ I của Đảng Cộng sản Đông Dương đã bầu ai làm Tổng bí thư của Đảng?

A. Trần Phú.       B. Lê Hồng Phong.

C. Hà Huy Tập.        D. Nguyễn Ái Quốc.

**Câu 26.** Hình thức đấu tranh nào mới xuất hiện ở Việt Nam trong thời kì 1932 - 1935?

A. Nổi dậy của nông dân.

B. Biểu tình có vũ trang tự vệ.

C. Vận động bầu cử và bút chiến trên lĩnh vực báo chí.

D. Khởi nghĩa vũ trang của công nhân.

**Câu 27.**Luận cương chính trị tháng 10/1930 và Cương lĩnh chính trị tháng 2/1930 có điểm gì tương đồng?

A. Khẳng định công nhân và tư sản dân tộc là lực lượng cơ bản của cách mạng.

B. Xác định cách mạng Đông Dương có mối liên hệ mật thiết với cách mạng thế giới.

C. Xác định phản đế và phản phong kiến là nhiệm vụ chiến lược của cách mạng.

D. Xác định liên minh công – nông là lực lượng lãnh đạo cách mạng.

**Câu 28.**Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ nhất Đảng họp ở đâu?

A. Cửu Long (Hương Cảng, Trung Quốc).

B. Ma Cao (Trung Quốc).

C. Bà Điểm (Hóc Môn - Gia Định).

D. Quảng Châu (Trung Quốc).

**Câu 29.**Phong trào cách mạng 1930 - 1931 ở Việt Nam đã để lại bài học kinh nghiệm gì?

A. Bài học kinh nghiệm về tổ chức và lãnh đạo quần chúng đấu tranh.

B. Bài học kinh nghiệm về xây dựng liên minh công – nông – trí.

C. Bài học kinh nghiệm về đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ.

D. Bài học kinh nghiệm về đấu tranh hợp pháp và bất hợp pháp.

**Câu 30.**Ngày 12/9/1930 đã diễn ra cuộc biểu của 8000 nông dân ở

A. Hưng Nguyên (Nghệ An).

B. Anh Sơn (Nghệ An).

C. Can Lộc (Hà Tĩnh).

D. Hương Khê (Hà Tĩnh).

**Câu 31.**Nói Nghệ - Tĩnh là trung tâm của phong trào cách mạng 1930 – 1931 ở Việt Nam vì

A. diễn ra đồng đều, quyết liệt, một số nơi đã xuất hiện hình thái sơ khai của chính quyền cách mạng.

B. phong trào đấu tranh nổi bật ở đây là các cuộc biểu tình có vũ trang của nông dân và công nhân.

C. phong trào ở đây đã khiến cho chính quyền thuộc địa hốt hoảng, phải tổ chức họp bàn cách đối phó.

D. đã buộc thực dân Pháp và tay sai phải từ bỏ chính quyền ở cấp tỉnh.

**Câu 32.**Phong trào cách mạng 1930 – 1931 ở Việt Nam đã

A. khẳng định quyền lãnh đạo cách mạng của giai cấp công nhân Việt Nam.

B. làm tan rã toàn bộ chính quyền thực dân và tay sai ở cấp cơ sở.

C. hình thành được một mặt trận dân tộc thống nhất trên cả nước.

D. dẫn đến sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu 33.**Thực dân Pháp đã có những thay đổi gì về chính sách chính trị sau khi dập tắt phong trào cách mạng 1930 – 1931 ở Việt Nam?

A. Thủ tiêu Hội đồng Quản hạt Bắc Kì.

B. Mở rộng Viện Dân biểu Nam Kì cho người Việt.

C. Cho người Việt tham gia vào các cơ quan lập pháp.

D. Chia Việt Nam làm ba kì để dễ cai trị.

**Câu 34.**Nội dung nào phản ánh đúng tình hình của Đảng Cộng sản Đông Dương trong những năm 1931 – 1932?

A. Hoạt động của Đảng hoàn toàn bị tế liệt.

B. Toàn bộ Đảng viên thuộc Xứ uỷ Trung Kì đều bị bắt.

C. Toàn bộ Ban Chấp hành Trung ương đảng đều bị bắt.

D. Hầu hết các uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương, Xứ uỷ ba Kì đều bị bắt.

**Câu 35.** Hệ thống tổ chức của Đảng được phục hồi từ Trung ương đến địa phương vào

A. đầu năm 1932.        B. đầu năm 1933.

C. đầu năm 1934.        D. đầu năm 1935.

**Câu 36.**Đảng Cộng sản Việt Nam đổi tên thành Đảng Cộng sản Đông Dương từ khi nào ?

A. Tháng 10/1930.        B. Tháng 4/1931.

C. Tháng 3/1935.        D. Tháng 71935.

**Câu 37.**Nguyên nhân cơ bản nhất, quyết định sự bùng nổ phong trào cách mạng 1930 – 1931 ở Việt Nam là

A. ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 - 1933.

B. thực dân Pháp tiến hành khủng bố trắng sau khởi nghĩa Yên Bái.

C. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và kịp thời lãnh đạo cách mạng.

D. địa chủ phong kiến cấu kết với thực dân Pháp bóc lột thậm tệ nông dân.

**Câu 38.** Hai khẩu hiệu mà Đảng ta vận dụng trong phong trào cách mạng 1930 - 1931 là khẩu hiệu nào?

A. “Độc lập dân tộc” và “Ruộng đất dân cày”.

B. “Tự do dân chủ” và “Cơm áo hòa bình”.

C. “Tịch thu ruộng đất của đế quốc Việt gian” và “Tịch thu ruộng đất của địa chủ phong kiến”.

D. "Chống đế quốc" "Chống phát xít".

**Câu 39.** Mục tiêu đấu tranh chủ yếu của công nhân Việt Nam tháng 2 đến tháng 4/1930 là

A. đòi quyền lợi chính trị.

B. đòi độc lập dân tộc.

C. đòi tự do, dân chủ.

D. đòi cải thiện đời sống.

**Câu 40.**Sự kiện nào sau đây đã diễn ra trong năm 1930 ở Việt Nam?

A. Khởi nghĩa Yên Bái của Việt Nam Quốc dân đảng thất bại.

B. Đông Dương Cộng sản đảng được thành lập.

C. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên được thành lập.

D. Nguyễn Ái Quốc về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng.

**Câu 41.**Từ tháng 9 - 1930, trung tâm của phong trào cách mạng Việt Nam chủ yếu ở

A. miền Trung.        B. miền Bắc.

C. miền Nam.        D. miền Bắc và miền Nam.

**Câu 42.** Từ tháng 9 - 1930, phong trào cách mạng 1930 - 1931 ở Việt Nam dần dần đạt tới đỉnh cao với

A. các cuộc đấu tranh nhân ngày Quốc tế Lao động.

B. sự thành lập chính quyền Xô viết Nghệ - Tĩnh.

C. sự sụp đổ của chính quyền phong kiến thực dân cấp tỉnh.

D. sự hình thành mặt trận dân tộc thống nhất.

**Câu 43.**Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam (10/1930) quyết định đổi tên Đảng thành

A. Đảng Cộng sản Đông Dương.

B. Đông Dương Cộng sản đảng.

C. Đảng Lao động Việt Nam.

D. Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

**Câu 44.**Nội dung nào **không** phản ánh chính sách của chính quyền Xô viết Nghệ - Tĩnh?

A. Thực hiện các quyền tự do dân chủ của nhân dân.

B. Bãi bỏ các thứ thuế vô lí cho nông dân.

C. Xoá bỏ các tập tục lạc hậu, xây dựng đời sống mới.

D. Tiến hành cải cách ruộng đất cho nông dân.

**Câu 45.** Hãy chọn cụm từ thích hợp để điền vào chỗ trống trong câu sau: "Phong trào cách mạng 1930 - 1931 với đỉnh cao là Xô viết Nghệ - Tĩnh là một sự kiện lịch sử trọng đại trong lịch sử cách mạng nước ta. Phong trào đã...".

A. đánh bại hoàn toàn bọn thực dân Pháp và bọn phong kiến.

B. lật đổ ách thống trị của thực dân Pháp và phát xít Nhật ở Việt Nam.

C. để lại nhiều bài học kinh nghiệm cho Cách mạng tháng Tám năm 1945.

D. đưa nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ trở thành người tự do.

**Câu 46.** Phong trào cách mạng 1930 – 1931 đã giúp Đảng Cộng sản Đông Dương được Quốc tế Cộng sản công nhận là

A. một phân bộ độc lập, trực thuộc Quốc tế cộng sản.

B. một Đảng trong sạch vững mạnh.

C. một Đảng đủ khả năng lãnh đạo cách mạng.

D. một Đảng của giai cấp công nhân Việt Nam.

**Câu 47.** Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam (10/1930) đã thông qua

A. Cương lĩnh chính trị do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo.

B. Luận cương chính trị do Trần Phú soạn thảo.

C. Chương trình hành động của Đảng.

D. Điều lệ tóm tắt của Đảng.

**Câu 48.** Hệ thống tổ chức Đảng trong nước nói chung đã được khôi phục từ

A. đầu năm 1932.

B. đầu năm 1935.

C. đầu năm 1933.

D. đầu năm 1934.

**Câu 49.** Đặc điểm nổi bật nhất trong phong trào cách mạng 1930 - 1931 ở Việt Nam là

A. vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

B. thành lập được chính quyền cách mạng các cấp.

C. đoàn kết được công nhân, nông dân và tư sản dân tộc.

D. đánh đổ được ách thống trị của thực dân Pháp.

**Câu 50.** Hai khẩu hiệu "Độc lập dân tộc" và "Ruộng đất dân cày" được thể hiện rõ nét nhất trong thời kì cách mạng nào ở Việt Nam?

A. Thời kì 1930 - 1931.       B. Thời kì 1932 - 1935.

C. Thời kì 1936 - 1939.       D. Thời kì 1929 - 1930.

**Câu 51.** Tính chất cách mạng triệt để của phong trào cách mạng 1930 - 1931 được thể hiện như thế nào?

A. Phong trào thực hiện sự liên minh công - nông vững chắc.

B. Phong trào đấu tranh liên tục từ Bắc đến Nam.

C. Phong trào đã giáng một đòn quyết liệt vào bọn thực dân, phong kiến.

D. Sử dụng hình thức vũ trang và giành được chính quyền ở một số địa phương trong một thời gian.

**Câu 52.** Phong trào cách mạng 1930 – 1931 ở Việt Nam đạt đến đỉnh cao từ

A. tháng 2 - 1930.

B. tháng 5 - 1930.

C. tháng 9 - 1930.

D. tháng 10 - 1931.

**Câu 53.** Chính quyền được thành lập ở một số địa phương ở Nghệ An và Hà Tĩnh cuối năm 1930 – đầu năm 1931 được gọi là

A. Xô viết.       B. Chính phủ nhân dân.

c. ủy ban các cấp.       D. Quốc hội.

**Câu 54.** Vì sao cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 - 1933) ở các nước tư bản lại ảnh hưởng đến tất cả các lĩnh vực kinh tế của Việt Nam?

A. Vì Việt Nam phụ thuộc Pháp.

B. Vì kinh tế Việt Nam chịu ảnh hưởng kinh tế Pháp.

C. Vì Việt Nam là thuộc địa của Pháp, nền kinh tế Việt Nam hoàn toàn phụ thuộc Pháp.

D. Vì Việt Nam là thị trường của tư bản Pháp.

**Câu 55.**Mâu thuẫn bao trùm trong xã hội Việt Nam những năm 1929 – 1933 là mâu thuẫn giữa

A. công nhân với tư sản mại bản.

B. nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp.

C. tiểu tư sản với thực dân Pháp.

D. nông dân với địa chủ phong kiến.

**Câu 56.** Cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 - 1933 ảnh hưởng lớn nhất đến lĩnh vực kinh tế nào của Việt Nam?

A. Nông nghiệp.       B. Công nghiệp.

C. Xuất khẩu.        D. Thủ công nghiệp.

**Câu 57.**Lần đầu tiên nhân dân lao động Việt Nam đấu tranh kỉ niệm ngày Quốc tế lao động vào thời gian nào?

A. Ngày 1 - 5 - 1929.       B. Ngày 1 - 5 - 1930.

c. Ngày 1 - 5 - 1931.       D. Ngày 1 - 5 - 1933.

**Câu 58.**Năm 1930, Nghệ - Tĩnh là nơi có phong trào cách mạng phát triển mạnh nhất vì:

A. là nơi bị thực dân Pháp khủng bố tàn khốc nhất.

B. là quê hương của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc.

C. là nơi có đội ngũ cán bộ đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam đông nhất.

D. là nơi có truyền thống đấu tranh anh dũng chống giặc ngoại xâm, là nơi có chi bộ Đảng hoạt động mạnh.

**Câu 59.** Chính quyền Xô viết của nhân dân ta ra đời lần đầu tiên ở những địa phương nào?

A. Nam Định và Hải Phòng.

B. Thanh Hóa và Nghệ An.

C. Nghệ An và Hà Tĩnh.

D. Huế và Đà Nẵng.

**Câu 60.**Lần đầu tiên công nhân, nông dân và quần chúng lao động Đông Dương tỏ dấu hiệu đoàn kết với vô sản thế giới thông qua

A. sự thành lập chính quyền Xô viết Nghệ - Tĩnh (cuối năm 1930 – đầu năm 1931).

B. cuộc đấu tranh kỉ niệm ngày Quốc tế Lao động (1 - 5 – 1930).

C. cuộc đấu tranh đòi cải thiện đời sống (tháng 2 – tháng 4/1930).

D. cuộc đấu tranh đòi giảm sưu giảm thuế (tháng 2 – tháng 4/1930).

**Câu 61.**Cuộc biểu tình trong phong trào cách mạng 1930 - 1931 ở Nghệ - Tĩnh có gần 2 vạn nông dân tham gia diễn ra ở

A. Anh Sơn.       B. Hưng Nguyên.

C. Thanh Chương.        D. Can Lộc.

**Câu 62.** Nội dung nào **không** phản ánh ý nghĩa lịch sử của phong trào cách mạng 1930 – 1931 ở Việt Nam?

A. Khẳng định đường lối đúng đắn của Đảng Cộng sản.

B. Đoàn kết nông dân và công nhân trong đấu tranh cách mạng.

C. Khẳng định quyền lãnh đạo cách mạng của công – nông.

D. Được Quốc tế Cộng sản công nhận là phân bộ độc lập.

**Câu 63.**Chính quyền cách mạng ở Nghệ - Tĩnh được gọi là chính quyền Xô viết vì

A. xây dựng theo mô hình nước Nga Xô viết.

B. do giai cấp nông dân lãnh đạo.

C. là nhà nước vô sản đầu tiên ở Việt Nam.

D. là thức chính quyền theo kiểu nhà nước mới.

**Câu 64.**Chính quyền Xô viết Nghệ - Tĩnh mở các lớp dạy chữ nào cho các tầng lớp nhân dân?

A. Chữ Hán.

B. Chữ Quốc ngữ.

C. Chữ Pháp.

D. Chữ Nho.

**Câu 65.**Chính quyền Xô viết Nghệ - Tĩnh tồn tại trong khoảng thời gian bao lâu?

A. Từ 2 đến 3 tháng.

B. Từ 3 đến 4 tháng.

c. Từ 4 đến 5 tháng.

D. Từ 5 đến 6 tháng.

**Câu 66.** Sau khi Xô viết Nghệ - Tĩnh bị chính quyền thực dân Pháp đàn áp, cách mạng Việt Nam bước vào thời kì vô cùng khó khăn trong những năm

A. 1930 - 1931.       B. 1931 - 1932.

C. 1933 - 1934.       D. 1934 - 1935.

**Câu 67.**Thời kì cách mạng từ 1930 đến 1935 là thời kì:

A. Đảng ta ra hoạt động công khai.

B. Đảng ta hoạt động mạnh mẽ.

C. Đảng ta hoạt động nửa công khai, nửa bí mật.

D. Đảng ta hoạt động bí mật.

**Câu 68.**Đại hội đại biểu lần thứ nhất của Đảng Cộng sản Đông Dương họp vào thời gian nào?

A. Năm 1930.

B. Năm 1931.

C. Năm 1933.

D. Năm 1935.

**Câu 69.** Đại hội đại biểu lần thứ nhất của Đảng Cộng sản Đông Dương (1935) xác định nhiệm vụ chủ yếu của Đảng trong thời gian trước mắt là

A. lật đổ chế độ phong kiến.

B. củng cố và phát triển Đảng.

C. đánh đuổi thực dân Pháp.

D. chống chủ nghĩa phát xít.

**Câu 70.** Ý nghĩa lịch sử quan trọng nhất của phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam là

A. đánh bại hoàn toàn thực dân Pháp và phong kiến tay sai.

B. khẳng định đường lối đúng đắn của Đảng, quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.

C. để lại nhiều bài học sáng tạo cho Cách mạng tháng Tám năm 1945.

D. làm lung lay tận gốc chế độ phong kiến ở nông thôn Việt Nam.

**Câu 71.**Nội dung nào **không** phản ánh đúng điểm mới của phong trào cách mạng 1930 - 1931 so với phong trào yêu nước giai đoạn trước?

A. Đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

B. Đã thành lập được mặt trận dân tộc rộng rãi chống đế quốc và tay sai.

C. Diễn ra trên quy mô rộng lớn từ Bắc vào Nam mang tính chất thống nhất cao.

D. Mang tính chất cách mạng triệt để, nhằm vào hai kẻ thù đế quốc và tay sai.

**Câu 72.** Trong thời gian tồn tại, chính quyền Xô viết Nghệ - Tĩnh đã

A. thành lập chính phủ dân chủ nhân dân.

B. tiến hành công nghiệp hóa.

C. xóa bỏ các tệ nạn xã hội.

D. tiến hành cải cách ruộng đất.